

Bản án số: **21/2021/HS-ST**
Ngày: 30 - 3 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Vũ Đăng Đông;

2/ Ông Lương Đình Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Cao Nguyên – Thư ký TAND huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Sỹ Phụng – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

PHẠM VĂN D- Sinh năm 1985 tại xã CB, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Thôn BĐ, xã CB, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 02/12.

Con ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1949 (Ông Đ được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì).

Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ 6 trong gia đình.

Có vợ là chị Phạm Thị Q, sinh năm 1987;

Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2009;

Tiền án: Bản án số 31/2014/HSST ngày 18/4/2014 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xử phạt D 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Giá trị tài sản D chiếm đoạt 2.300.000 đồng). Ngày 18/3/2015, D chấp hành xong bản án.

- Bản án số 22/2016/HSST ngày 27/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xử phạt D 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Giá trị tài sản D chiếm đoạt 500.000 đồng). Ngày 19/10/2016, D chấp hành xong bản án.

- Bản án số 63/2018/HSST ngày 16/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng xử phạt D 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Giá trị tài sản D chiếm đoạt 600.000 đồng). Ngày 27/3/2019, D chấp hành xong bản án.

- Bản án số 51/2019/HSST ngày 06/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xử phạt D 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Giá trị tài sản D chiếm đoạt 4.200.000 đồng). Ngày 06/4/2020, D chấp hành xong bản án.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 01/8/2011, D bị Ủy ban nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội ra Quyết định số 4753/QĐ- UBND áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc. Thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính 24 tháng tính từ ngày 26/7/2011 đến ngày 26/7/2013 đối với D.

- Ngày 12/6/2014, D bị Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 61/QĐ- XPVPHC về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tạm giữ: Từ ngày 20/01/2021 đến ngày 22/01/2021.

Tạm giam: Từ ngày 22/01/2021 đến nay tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn D:

+ Ông Phạm Văn Đ – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước – Sở tư pháp tỉnh Hải Dương.

Người bào chữa có mặt tại phiên tòa.

3/ Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Huy H – Sinh năm 1957.

Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn KS, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

+ Ông Phạm Văn Ph – Sinh năm 1965.

Nơi cư trú: Khu H, thị trấn KS, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn D là người nghiện ma túy. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 20/01/2021, D điều khiển xe mô tô BKS 34F2-0502 đi từ nhà ở thôn BD, xã CB, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương đến Khu H, thị trấn KS, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương với mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Khi đến khu vực đường bờ đê sông Sắt thuộc Khu H, thị trấn KS, D gặp và mua được của một nam thanh niên không biết tên và địa chỉ 01 gói giấy bạc màu vàng có kích thước (1 x 1.5) cm bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng là Heroine; 01 xi lanh kim tiêm và 01 ống nước cất với tổng số tiền 200.000đ. Sau khi mua được ma túy, D cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô để về nhà. Đến 10 giờ 15 phút cùng ngày, khi D điều khiển xe mô tô cách vị trí mua ma túy khoảng 100m thì bị lực lượng Công an huyện Bình Giang phối hợp với Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hải Dương phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay trái của D 01 gói giấy bạc màu vàng kích thước (1x 1.5) cm bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. D khai nhận đó là Heroine, cất giấu để sử dụng. Quá trình bắt giữ, có ông Nguyễn Huy H và ông Phạm Văn Ph chứng kiến sự việc.

Tại Kết luận giám định số 104/KLGD-PC09 ngày 22/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Phạm Văn D, gửi đến giám định có khối lượng là 0,256gam là ma túy, loại Heroine. Hoàn lại đối tượng sau giám định 0,175gam Heroine.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 18/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Phạm Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn D thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là có căn cứ.

Người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa xác định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo tội danh và điều luật như Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố là đúng tuy nhiên đề nghị HĐXX căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc diện

hộ nghèo cho bị cáo mức án thấp nhất từ 05 năm đến 05 năm 03 tháng tù để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo thành công dân tốt. Ngoài ra người bào chữa đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo vì bị cáo thuộc đối tượng hộ nghèo.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn D từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/01/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,175 gam Heroine là mẫu vật được hoàn lại sau giám định; 01 xi lanh kim tiêm; 01 ống nước cất.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo D.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang; Điều tra viên; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Phạm Văn D:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 10 giờ 15 phút ngày 20/01/2021, tại khu vực đường bờ đê sông Sắt thuộc Khu H, thị trấn KS, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, Phạm Văn D có hành vi cất giấu trái phép trong lòng bàn tay trái 0,256gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật và gây hậu quả nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Tại Bản án số 51/2019/HSST ngày 06/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang đã xác định bị cáo D tái phạm, bị cáo chưa được xóa án tích, tại lần vi phạm này, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do cố ý vì vậy đã đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và có bố để là ông Phạm Văn Đ được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo D là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị tòa án kết án, nhận thức được tác hại của việc sử dụng chất ma túy nhưng vẫn tàng trữ nhằm mục đích sử dụng do vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,175 gam Heroine là mẫu vật được hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành, 01 xi lanh kim tiêm; 01 ống nước cất là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người nam thanh niên bán ma túy cho bị cáo D tại khu vực bờ sông Sắt, thuộc Khu H, thị trấn KS, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, quá trình điều tra không xác định được người này là ai nên không có căn cứ xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 34F2- 0502, quá trình điều tra D khai nhận mượn của đối tượng tên Tuấn không rõ địa chỉ và đến nay chưa xác định được ai là chủ sở hữu chiếc xe. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Giang quản lý, tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc đối tượng hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn D **05 (năm)** năm **06 (sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/01/2021.

3. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,175 gam là ma túy loại Heroine là mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư ghi số 104/KLGD-PC09; 01 xi lanh kim tiêm; 01 ống nước cất.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang ngày 30/3/2021).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm, cho bị cáo Phạm Văn D.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS - CA tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Duy Hải